

Mai Động, ngày 30 tháng 9 năm 2023

**CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU GÓP  
NĂM HỌC 2023-2024**

**Kính gửi: Phòng GD&ĐT huyện Kim Động**

*Căn cứ Quyết định 38/2018/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định mức thu học phí, các khoản thu khác và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Hưng Yên từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021.*

*Căn cứ công văn số 1855/HD-LN ngày 31/10/2018 của Liên ngành: Sở giáo dục và Đào tạo - Sở Tài chính - Sở Lao động Thương binh và Xã hội - Kho bạc Nhà nước tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn thực hiện việc thu, quản lý sử dụng học phí, các khoản thu khác và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc tỉnh Hưng Yên từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021;*

*Căn cứ công văn số 1918/SGDĐT – KHTC ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Sở giáo dục Đào tạo - Kế hoạch tài chính Về việc hướng dẫn thực hiện tạm thời các khoản thu đầu năm học 2023 - 2024;*

*Căn cứ công văn số 355/PGD&ĐT ngày 29/8/2023 của phòng GD&ĐT về việc thực hiện công văn số 1918/SGDĐT-KHTC ngày 29/08/2023 của Sở giáo dục Đào tạo - Kế hoạch tài chính Về việc hướng dẫn thực hiện tạm thời các khoản thu đầu năm học 2023 - 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết họp hội đồng sư phạm nhà trường ngày 28/08/2023, Nghị quyết họp Ban đại diện cha mẹ học sinh ngày 29 tháng 08 năm 2023, Nghị quyết họp PHHS các nhóm lớp ngày 05 tháng 09 năm 2023.*

Trường Mầm non Mai Động công khai về các khoản thu góp trong năm học 2023 -2024 như sau;

**\* Các khoản thu theo quy định**

**Tiền học phí:**

- NT: 63.000 đ/tháng/trẻ

- MG: 50.000 đ/tháng/trẻ

**\* Các khoản thu dịch vụ không kinh doanh**

Tiền điện thắp sáng, chạy quạt lớp học: Mức thu: 7.000 đ/tháng/trẻ

Tiền nước uống cho học sinh: Mức thu: 6.000 đ/tháng/trẻ

Tiền thuê dọn VSMT: Mức thu: 5.000 đ/tháng/trẻ

**\* Tiền tổ chức ăn bán trú, chăm sóc bán trú, đồ dùng các nhân của học sinh bán trú.**

- **Tiền ăn:** 13.000đ/trẻ/ngày chưa tính gạo (một bữa chính và 1 bữa phụ)

+ Gạo: Nhà trẻ: 100g/trẻ/ngày ( Thu theo giá thị trường)

+ Gạo: Mẫu giáo: 120g/trẻ/ngày ( Thu theo giá thị trường)

- **Tiền ga (chất đốt):** 25.000 đồng/tháng/trẻ

- **Tiền công cấp dưỡng:** 50.000 đồng/tháng/trẻ

- **Tiền bồi dưỡng trông trưa:** 50.000đ/tháng/trẻ

- **Đồ dùng phục vụ công tác ăn bán trú:** 100.000đ trẻ /năm

- **Tiền sử dụng nước máy sạch:**

Thu thanh toán chi tiết với phụ huynh học sinh theo số hóa đơn thực tế đã sử dụng hàng tháng.

- **Tiền điện sử dụng điều hòa:**

Thu thanh toán chi tiết với phụ huynh học sinh theo số hóa đơn thực tế đã sử dụng hàng tháng.

**\* Các khoản thu tự nguyện:**

Bảo hiểm thân thể: 200.000đ/cháu/năm học

Tiếng Anh: 80.000đ/cháu/tháng

Trông ngày thứ bảy: 80.000 đồng/cháu/tháng

Nhà trường hợp phụ huynh học sinh làm tốt công tác tuyên truyền thống nhất các khoản thu chi theo đúng quy định ngay từ đầu năm học.

Trên đây là công khai các khoản thu đầu năm học 2023 - 2024 của trường Mầm non Mai Động. Nhà trường cam kết chỉ thực hiện thu các khoản trên, không thu bất kỳ các khoản thu nào khác.

Trân trọng báo cáo!

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT huyện Kim Động

- Website nhà trường.

- Lưu VT./.

